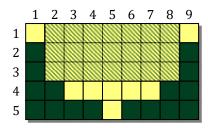
HÌNH CHỮ NHẬT LỚN NHẤT

Cho một bảng hình chữ nhật kích thước $m \times n$ được chia thành lưới ô vuông đơn vị m hàng, n cột. Các hàng được đánh số từ 1 tới m theo thứ tự từ trên xuống dưới và các cột được đánh số từ 1 tới n theo thứ tự từ trái qua phải. Người ta tiến hành tô màu các ô của bảng theo từng cột: Các ô trên mỗi cột j sẽ được tô từ trên xuống dưới: h_j ô màu vàng tiếp đến là $m-h_j$ ô màu xanh. Như vậy tình trạng màu trên bảng hoàn toàn xác định nếu ta biết được số hàng m, số cột n và các số nguyên h_1,h_2,\ldots,h_n .

Hãy xác định một hình chữ nhật gồm các ô trong bảng đã cho thỏa mãn các yêu cầu sau:

- Có cạnh song song với cạnh bảng
- Đơn sắc (chỉ gồm các ô vàng hoặc chỉ gồm các ô xanh)
- Diện tích lớn nhất có thể



$$m = 5$$

 $n = 9$
 $H = (1,3,4,4,5,4,4,3,1)$

Dữ liệu: Vào từ file văn bản RECT.INP

- Dòng 1: Chứa hai số nguyên dương $m, n \ (m, n \le 5.10^5)$
- Dòng 2: Chứa n số nguyên $h_1, h_2, ..., h_n (\forall j: 0 \le h_j \le m)$

Kết quả: Ghi ra file văn bản RECT.OUT một số nguyên duy nhất là diện tích hình chữ nhật tìm được *Các số trên một dòng của Input files được ghi cách nhau ít nhất một dấu cách*

RECT.INP	RECT.OUT
5 9	21
1 3 4 4 5 4 4 3 1	

TRỌNG SỐ KHOẢNG

Định nghĩa trọng số của một dãy số nguyên là độ chênh lệch giữa phần tử lớn nhất và phần tử nhỏ nhất trong dãy. Ví dụ trọng số của dãy (3,1,7,2) là 6, trọng số của dãy (40,40) là 0.

Yêu cầu: Cho dãy số nguyên $A = (a_1, a_2, ..., a_n)$. Hãy tính tổng trọng số của tất cả các dãy con gồm các phần tử liên tiếp trong A.

Ví dụ với A = (1,2,3), những dãy con gồm các phần tử liên tiếp trong A là:

- Dãy rỗng và các dãy (1), (2), (3): trọng số 0
- Dãy (1,2) và dãy (2,3): trọng số 1
- Dãy (1,2,3): trọng số 2

Tổng trọng số cần tìm: 4

Dữ liệu: Vào từ file văn bản WEIGHT.INP

- Dòng 1 chứa số nguyên dương $n \le 4.10^5$
- Dòng 2 chứa n số nguyên dương $a_1, a_2, ..., a_n$ có giá trị không vượt quá 10^6 .

Các số trên một dòng của input file được ghi cách nhau ít nhất một dấu cách.

Kết quả: Ghi ra file văn bản WEIGHT.OUT một số nguyên duy nhất là kết quả tìm tìm được

WEIGHT.INP	WEIGHT.OUT
3	4
1 2 3	
4	31
3 1 7 2	

PHA RƯỢU

Biết Tấm dốt Hóa, mẹ con Cám lại nghĩ ra một trò mới để chơi khó. Trong hầm rượu có n loại rượu đánh số từ 1 tới n, mỗi loại rượu có số chai rượu không hạn chế, mỗi chai chứa đúng 1 lít (1000 ml). Mỗi chai rượu loại i có nồng độ cồn là a_i tương ứng với số ml cồn trong chai. Nhiệm vụ của Tấm là hãy lấy ra một số ít nhất các chai rượu trộn vào nhau để được một hỗn hợp có nồng độ cồn đúng bằng q. Hãy giúp Tấm thực hiện yêu cầu đó.

Dữ liệu: Vào từ file văn bản COCKTAIL.INP

- Dòng 1 chứa hai số nguyên n, q ($1 \le n \le 1000$; $0 \le q \le 1000$);
- \bullet Dòng 2 chứa n số nguyên $a_1, a_2, ..., a_n \ (\forall i: 0 \le a_i \le 1000)$

Kết quả: Ghi ra file văn bản COCKTAIL.OUT

- Dòng 1 ghi từ YES hay NO tùy theo có phương án thực hiện được yêu cầu hay không
- Nếu dòng 1 ghi YES, dòng 2 ghi n số nguyên không âm, số thứ i là số lượng chai rượu loại i cần sử dụng (cần dùng ít nhất một chai rượu)

COCKTAIL.INP	COCKTAIL.OUT
5 500	YES
1 100 250 400 1000	00201
1 9	NO
8	

BỘI SỐ NHỎ NHẤT

Cho số nguyên dương n và một tập S gồm các chữ số thập phân $\{0 \dots 9\}$. Hãy tìm một số nguyên dương m thỏa mãn các điều kiện sau đây:

- m có biểu diễn thập phân chỉ gồm các chữ số trong tập S.
- *m* chia hết cho *n*
- m nhỏ nhất có thể

Dữ liệu: Vào từ file văn bản LM.INP

- Dòng 1 chứa số nguyên dương $n \le 10^6$
- Dòng 2 chứa không quá 10 ký tự liền nhau, mỗi ký tự là một chữ số trong tập *S*.

Kết quả: Ghi ra file văn bản LM.OUT một dòng duy nhất chứa số m tìm được. Nếu không tồn tại số m thỏa mãn các yêu cầu đặt ra thì ghi trên dòng này một số 0.

LM.INP	LM.OUT
7	42
24	
18	144
14	
10	0
1234	

GIÁ TRỊ NHỎ NHẤT

Cho dãy số nguyên $A=(a_1,a_2,\dots,a_n)$ và một số nguyên dương $k\leq n$. Với mỗi giá trị i ($1\leq i\leq n-k+1$), hãy xác định giá trị nhỏ nhất trong k phần tử liên tiếp: $a_i,a_{i+1},\dots,a_{i+k-1}$

Dữ liệu: Vào từ file văn bản MINIMUM.INP

- ullet Dòng 1 chứa hai số nguyên dương $n \leq 5.10^5, k \leq n$ cách nhau bởi dấu cách
- \bullet Dòng 2 chứa n số nguyên dương $a_1,a_2,\dots,a_n~(\forall i\colon a_i\leq 10^6)$ cách nhau bởi dấu cách

Kết quả: Ghi ra file văn bản MINIMUM. OUT n-k+1 dòng, dòng thứ i ghi giá trị nhỏ nhất trong các phần tử $a_i,a_{i+1},\dots,a_{i+k-1}$

MINIMUM.INP	MINIMUM.OUT
5 3	1
2 1 5 3 4	1
	3

XẾP PHÒNG

Có n cuộc hội thảo (đánh số từ 1 tới n) đăng ký sử dụng phòng của khu nhà do bạn quản lý. Cuộc hội thảo thứ i cần bắt đầu ngay sau thời điểm s_i và kết thúc tại thời điểm f_i . Có thể hiểu thời gian cuộc hội thảo thứ i diễn ra là một khoảng $(s_i, f_i]$ trên trục thời gian. Hãy bố trí các phòng phục vụ toàn bộ các cuộc hội thảo thỏa mãn các yêu cầu sau:

- Tại một thời điểm, mỗi phòng chỉ được dùng cho một cuộc hội thảo. Hay nói cách khác, hai cuộc hội thảo chỉ có thể bố trí trong cùng một phòng nếu khoảng thời gian làm việc của chúng là không giao nhau
- ullet Số phòng cần huy động để phục vụ cho toàn bộ n cuộc hội thảo là ít nhất có thể

Dữ liệu: Vào từ file văn bản ROOMS.INP

- Dòng 1 chứa số nguyên dương $n \le 10^5$
- n dòng tiếp theo, dòng thứ i chứa hai số tự nhiên s_i, f_i . ($s_i < f_i \le 10^5$)

Kết quả: Ghi ra file văn bản ROOMS.OUT

- Dòng 1 ghi số lượng phòng cần huy động (k)
- k dòng tiếp theo, dòng thứ j ghi chỉ số các cuộc hội thảo sẽ được tổ chức tại phòng thứ j trong k phòng đã huy động

ROOMS.INP	ROOMS.OUT
4	2
0 2	1 2
2 4	3 4
1 3	
3 5	

THẰNG BÒM VÀ PHÚ ÔNG

Bờm thắng phú ông trong một cuộc đánh cược và buộc phú ông phải đãi rượu. Phú ông bèn bày ra một dãy n chai chứa đầy rượu, và nói với Bờm rằng có thể uống bao nhiều tuỳ ý, nhưng đã chọn chai nào thì phải uống hết và không được uống ở k chai liền nhau bởi đó là điều xui xẻo.

Ban hãy chỉ cho Bòm cách uống được nhiều rượu nhất.

Dữ liệu: Vào từ file văn bản BOTTLES.INP

- Dòng 1 chứa hai số nguyên $1 \le n \le 4.10^5$; $2 \le k \le 4.10^5$
- Dòng 2 chứa các số nguyên dương ($\leq 10^6$) là dung tích của các chai rượu phú ông bày ra, theo thứ tự liệt kê từ chai thứ nhất tới chai thứ n

Kết quả: Ghi ra file văn bản BOTTLES.OUT

- Dòng 1 ghi số chai được chọn và lượng rượu tối đa có thể uống.
- Dòng 2 ghi chỉ số của các chai được chọn theo thứ tự tăng dần.

Các số trên một dòng của Input/Output files được/phải ghi cách nhau ít nhất một dấu cách

BOTTLES.INP	BOTTLES.OUT
6 3	4 40
6 10 10 13 10 10	2 3 5 6

KẾ HOẠCH THUÊ NHÂN CÔNG

Một dự án phần mềm cần triển khai trong n tháng đánh số từ 1 tới n. Biết rằng:

- Bắt đầu vào một tháng, dự án có quyền thuê thêm nhân công. Để thuê mỗi nhân công cần một khoản chi phí
 H (trả cho nhà tuyển dung).
- Mỗi nhân công được thuê sẽ được trả một khoản lương *S* mỗi tháng kể cả khi không làm việc.
- Kết thúc một tháng, dự án có quyền sa thải nhân công. Để sa thải mỗi nhân công cần trả một khoản chi phí *D*.
- Không có nhân công nào trước khi dự án bắt đầu. Mỗi tháng i cần tối thiểu a_i nhân công. Kết thúc tháng thứ n, toàn bộ nhân công phải bị sa thải.

Yêu cầu: Hãy giúp ông giám đốc dự án xây dựng kế hoạch thuê nhân công để dự án được hoàn thành với chi phí thuê nhân công ít nhất có thể.

Dữ liệu: Vào từ file văn bản PROJECT.INP

- Dòng 1 chứa số tháng $n (1 \le n \le 4.10^5)$
- Dòng 2 chứa ba số nguyên dương H, S, D ($H, S, D \le 10^6$)
- Dòng 3 chứa n số nguyên dương $a_1, a_2, ..., a_n$ ($\forall i: a_i \le 10^6$)

Kết quả: Ghi ra file văn bản PROJECT.OUT

- Dòng 1: Ghi chi phí tối thiểu tìm được
- ullet Dòng 2: Ghi n số, số thứ i là số nhân công làm trong dự án tại tháng thứ i

PROJECT.INP	PROJECT.OUT
3	265
4 5 6	10 10 11
10 9 11	